|  |
| --- |
| **ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG** **NĂM HỌC: 2021 - 2022** [**Môn: Địa Lí 12**](https://thuvienhoclieu.com/tai-lieu-dia-li/tai-lieu-dia-li-lop-12/)***Thời gian làm bài: 180 phút*** |

**Câu 1.** *(4,0 điểm)*

a) Phân tích mối quan hệ giữa đất và sinh vật. Tại sao trên Trái Đất có nhiều loại đất khác nhau?

b) Tại sao ở các nước đang phát triển việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp có ý nghĩa chiến lược hàng đầu?

**Câu 2.** *(4,0 điểm)*

 Môi trường toàn cầu ngày càng bị ô nhiễm và suy thoái nặng nề, gây nhiều hậu quả nghiêm trọng, em hãy làm rõ vấn đề trên. Từ đó, liên hệ thực trạng ô nhiễm môi trường ở nước ta.

**Câu 3.** *(3,0 điểm)*

a) Việc mở rộng hội nhập quốc tế và khu vực có ảnh hưởng như thế nào đến kinh tế nước ta ?

b) Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

 - Trình bày đặc điểm vị trí địa lí nước ta.

 - Nêu ý nghĩa tự nhiên của vị trí địa lí nước ta.

**Câu 4.** *(5,0 điểm)*

Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam và kiến thức đã học:

a) So sánh đặc điểm địa hình vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc.

b) Trình bày những thế mạnh và hạn chế của khu vực đồi núi đối với phát triển KT-XH ở nước ta.

**Câu 5.** *(4,0 điểm)*

Dựa vào bảng số liệu dưới đây: Cơ cấu tiêu thụ năng lượng thế giới năm 1999 và 2005.

 *(Đơn vị: %)*

|  |  |
| --- | --- |
| Năm | Chia ra các nhóm nước |
| Các nước đang phát triển | Đông Âu, Nga và SNG | Các nước phát triển |
| 1999 | 31,9 | 13,2 | 54,9 |
| 2005 | 34,4 | 13,0 | 52,6 |

Hãy nhận xét và giải thích về cơ cấu tiêu thụ năng lượng của các nhóm nước trên thế giới trong thời gian trên.

===== Hết=====

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC SINH GIỎI CẤP TRƯỜNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung đáp án** | **Điểm** |
|  1 | *a) Mối quan hệ giữa đất và sinh vật:* có mối quan hệ tác động qua lại, chặt chẽ với nhau. - Sinh vật tác động đến đất: Đóng vai trò chủ đạo trong việc hình thành đất, thực vật cung cấp chất hữu cơ cho đất, rễ thực vật bám vào các khe nứt của đá, phá hủy đá. Vi sinh vật phân hủy vật chất hữu cơ và tổng hợp thành mùn. Động vật sống trong đất làm thay đổi tính chất đất. - Đất tác động đến sinh vật: các đặc tính lí hóa và độ phì của đất ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố của thực vật. (ví dụ dẫn chứng). *\* Trên Trái Đất có nhiều loại đất khác nhau vì:* - Các nhân tố đá mẹ, khí hậu, sinh vật, địa hình, thời gian, con người… tác động đồng thời tới quá trình hình thành của mọi loại đất.- Tuy nhiên mỗi nhân tố có một vai trò nhất định trong việc hình thành đất, không thể thay thế nhau và mức độ tác động của mỗi nhân tố ở từng nơi khác nhau.- Mối quan hệ giữa các nhân tố tác động đến quá trình hình thành đất ỡ mỗi nơi cũng khác nhau. *(HS có thể phân tích theo từng nhân tố hoặc nói chung)**b)* *Ở các nước đang phát triển việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp có ý nghĩa chiến lược hàng đầu vì:*- Nước đang phát triển dân số đông nên việc đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp góp phần cung cấp lương thực, thực phẩm đáp ứng nhu cầu của người dân.- Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến và công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng.- Giải quyết việc làm cho người dân, góp phần ổn định chính trị, xã hội và phát triển kinh tế.- Cung cấp nông sản xuất khẩu thu ngoại tệ | 0,250,50,252,00,250,250,250,25 |
| 2 | *\*Môi trường toàn cầu ngày càng bị ô nhiễm và suy thoái nặng nề, gây nhiều hậu quả nghiêm trọng:*- Biến đổi khí hậu toàn cầu và suy giảm tầng ôdôn: Lượng CO2 và các khí thải khác trong khí quyển tăng (Sản xuất CN, GTVT, sinh hoạt) gây ra hiệu ứng nhà kính, nhiệt độ Trái Đất tăng lên, mưa axit làm cho băng tan, mực nước biển dâng, ảnh hưởng đến sản xuất, mùa màng, …... Đồng thời, khí thải CFCs đã làm tầng ô don mỏng dần và thủng, lỗ thủng ngày càng rộng ra làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người (bệnh ung thư da), sinh vật…. - Ô nhiễm nguồn nước ngọt, biển và đại dương: Chất thải từ sản xuất, sinh hoạt chưa qua xử lí đổ trực tiếp ra sông, hồ, biển..cùng với sự cố tràn dầu, rửa tàu, đắm tàu trên biển…đã làm cho nguồn nước bị ô nhiểm, thiếu nước sạch, ảnh hưởng đến sinh vật thủy sinh…- Suy giảm đa dạng sinh vật: do việc khai thác thiên nhiên quá mức của con người đã làm mất đi nhiều loài sinh vật, nguồn gen quý, nguồn thuốc chữa bệnh, nguồn nguyên liệu…*\* Liên hệ với Việt Nam:*- Hiện nay nhiều nhà máy xí nghiệp ở nước ta đã làm ô nhiễm môi trường trầm trọng bằng những hành vi như đưa nước thải chưa qua xử lí trực tiếp vào các con sông…..- Việc sử dụng nhiều phân bón, thuốc trừ sâu trên đồng ruộng, rác thải từ sinh hoạt, hoạt động chăn nuôi…..cũng đang đe dọa nghiêm trọng đến môi trường. *(HS có thể trình bày ý theo hiểu biết nhưng đảm bảo nội dung thì vẫn cho điểm)* | 1,01,01,00,50,5 |
| 3 | *a) Việc mở rộng hội nhập quốc tế và khu vực:*\* Thuận lợi: - Thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư nước ngoài.- Đẩy mạnh hợp tác với các nước trong việc khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, an ninh khu vực.- Ngoại thương được phát triển ở tầm cao mới.( HS có thể trình bày ý: mở rộng thị trường, trao đổi KHKT…..)\* Khó khăn: phụ thuộc vào nước ngoài, bị canh tranh quyết liệt bởi các nước có nền KT phát triển hơn trong khu vực và trên thế giới.*b) Vị trí địa lí nước ta:*\* Đặc điểm: ( yêu cầu HS nêu được 1 số đặc điểm cơ bản)- Nằm ở rìa Đông bán đảo Đông Dương, gần trung tâm khu vực ĐNA. - Hệ toạ độ địa lí trên đất liền: 23023’B - 8034’B ; 102009’Đ - 109024’Đ- Tiếp giáp:  + Đất liến: Trung Quốc, Lào, Campuchia. + Biển: 8 quốc gia.- Nằm trên các tuyến đường giao thông quan trọng.- Nằm ở múi giờ thứ 7.*\*Ý nghĩa tự nhiên:*- Qui định đặc điểm cơ bản của thiên nhiên nước ta mang tính chất nhiệt đới ẩm gió mùa. + Nền nhiệt cao, khí hậu có 2 mùa.. + Giáp biển Đông- nguồn dự trữ dồi dào về nhiệt và ẩm, đã làm cho thiên nhiên nước ta chịu ảnh hưởng sâu sắc của biển….làm cho thảm thực vật xanh tốt….- Nằm liền kề với vành đai sinh khoáng TBD – ĐTH, trên đường di lưu và di cư của nhiều loài ĐTV nên có tài nguyên sinh vật, khoáng sản phong phú.- Vị trí và hình thể nước ta đã tạo nên sự phân hóa đa dạng của tự nhiên.- Nằm trong vùng có nhiều thiên tai: bão, lũ lụt, hạn hán… | 1,01,01,0 |
| 4 | *a) So sánh đặc điểm địa hình vùng núi Đông Bắc và Tây Bắc:*\* Giống nhau:- Hướng nghiêng chung: TB-ĐN.- Xen kẽ giữa các dãy núi là các thung lũng sông, cùng hướng với địa hình.\* Khác nhau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Vùng | Đông Bắc | Tây Bắc  |
| Phạm vi  | Tả ngạn sông Hồng | Giữa sông Hồng và sông Cả. |
| Cấu trúc | Gồm 4 cánh cung lớn chụm lại ở Tam Đảo, mở rộng về phía bắc và phía đông. | Gồm 3 dải địa hình chạy cùng hướng TB-ĐN. |
| Độ cao địa hình: | Đồi núi thấp chiếm ưu thế, ít đỉnh núi cao trên 2000m | Núi cao nhất cả nước, có nhiều đỉnh núi cao trên 2000m…. |
| Dạng địa hình  | Các cánh cung, khối núi đá vôi, đồi núi thấp…  | chủ yếu là các dải núi cao, các sơn nguyên và cao nguyên đá vôi, đồng bằng nhỏ giữa núi.... |
| Hướng núi | Vòng cung | TB- ĐN |

*(HS có thể trình bày đặc điểm địa hình theo cách học SGK nhưng phải thể hiện được sự so sánh tương ứng theo từng ý).**b) Những thế mạnh và hạn chế của khu vực đồi núi:* \* Thế mạnh:- Giàu khoáng sản =>phát triển CN khai thác, CB khoáng sản.- Tài nguyên rừng: Phong phú về thành phần(nhiều loại quý hiếm) điển hình là rừng nhiệt đới ẩm, một số nơi có rừng cận nhiệt => phát triển lâm nghiệp, CB lâm sản.- Các cao nguyên, thung lũng rộng => phát triển vùng chuyên canh cây CN, chăn nuôi đại gia súc, cây ăn quả.- Sông nhiều thác ghềnh => phát triển thuỷ điện.- KH mát, phong cảnh đẹp => phát triển du lịch.\* Hạn chế:- Địa hình dốc, cắt xẻ => khó khăn cho phát triển GTVT  => xói mòn, sạt lở đất- Địa hình cao => Sương muối, giá rét.. | 0,52,00,250,250,50,250,250,50,5 |
| 5 | \* Nhận xét:- Cơ cấu tiêu thụ năng lượng trên thế giới rất khác nhau giữa các nhóm nước- Các nước phát triển tiêu thụ hơn 1/2 năng lượng toàn cầu *(54,9% năm 1999 và 52,6% năm 2005)*- Từ năm 1999 đến 2005, mức tiêu thụ năng lượng các nước Đông Âu, Nga và SNG khá ổn định. Mức tiêu thụ năng lượng của các nước đang phát triển có tăng lên nhưng không đáng kể.\* Giải thích:- Mức tiêu thụ năng lượng phản ánh trình độ phát triển kinh tế của một nước hay một nhóm nước.- Cơ cấu tiêu thụ năng lượng thế giới thể hiện rõ nét sự phân hóa kinh tế giữa các nhóm nước. (do KT phát triển nên tiêu thụ nhiều…)- Do đẩy mạnh công nghiệp hóa những năm gần đây của các nước đang phát triển đã tạo ra sự thay đổi trong cơ cấu tiêu thụ năng lượng nhưng không đáng kể *(34,4% so với 31,9%)* | 2,02,0 |